TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN TỬ & TIN HỌC VIỆT NAM

Số: 299 CV/ĐT-TCKT

(Giải trình số liệu BCTC hợp nhất sau khi kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2021

Kính gửi: - Uỷ ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại điều 14 – Chương III – Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán, Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics) mã chứng khoán giao dịch trên sàn UPCOM là VEC đã lập Báo cáo tài chính hợp nhất giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 đã được soát xét đã gửi tới các cơ quan trên, nay Viettronics giải trình sự biến động các chỉ tiêu theo pháp luật yêu cầu như sau:

I. Giải trình về chênh lệch LN sau thuế giữa Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 đã được kiểm toán so với LN sau thuế lũy kế Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II/2021 chưa kiểm toán.

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 sau khi kiểm toán	Kết quả KD lũy kế từ 01/01/2021 đến 30/06/2021 trước khi kiểm toán
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	306,471,693,352	307,711,854,008
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	3,104,432,620	3,104,432,620
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	**303,367,260,732**	**304,607,421,388**
4. Giá vốn hàng bán	11	234,137,174,475	234,911,646,821
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	20	**69,230,086,257**	**69,695,774,567**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4,443,400,411	4,443,610,591
7. Chi phí tài chính	22	411,734,122	411,944,302
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	141,005,297	132,980,738
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	0
9. Chi phí bán hàng	25	35,445,909,850	35,826,335,771
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	33,912,547,307	34,034,890,930
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) + 24 - (25+26)}	30	**3,903,295,389**	**3,866,214,155**
12. Thu nhập khác	31	877,655,691	874,110,936
13. Chi phí khác	32	471,831,881	442,121,836
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40	**405,823,810**	**431,989,100**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50	**4,309,119,199**	**4,298,203,255**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2,860,047,555	2,851,647,555
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(1,001,388,181)	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	**2,450,459,825**	**1,446,555,700**

- Phần Thuế thu nhập hoãn lại 6 tháng đầu năm 2021 sau kiểm toán so với lũy kế quý II/2021 giảm 1.001 triệu đồng tương ứng giảm 100% do các khoản thuế hoãn lại các khoản trích dự phòng của các công ty con và công ty liên danh, liên kết.

- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 sau khi kiểm toán so với lũy kế quý II/2021 tăng 1.003 triệu đồng tương ứng tăng 69,40%.

II. Giải trình về chênh lệch 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 sau khi kiểm toán.

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	306,471,693,352	249,815,623,112
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	3,104,432,620	6,109,231,938
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	**303,367,260,732**	**243,706,391,174**
4. Giá vốn hàng bán	11	234,137,174,475	169,397,290,603
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	20	**69,230,086,257**	**74,309,100,571**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4,443,400,411	6,543,384,834
7. Chi phí tài chính	22	411,734,122	2,321,841,327
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	141,005,297	937,505,450
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	-
9. Chi phí bán hàng	25	35,445,909,850	41,682,398,286
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	33,912,547,307	31,156,616,874
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) + 24 - (25+26)}	30	**3,903,295,389**	**5,691,628,918**
12. Thu nhập khác	31	877,655,691	1,786,259,798
13. Chi phí khác	32	471,831,881	553,738,496
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40	**405,823,810**	**1,232,521,302**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50	**4,309,119,199**	**6,924,150,220**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2,860,047,555	2,243,010,923
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(1,001,388,181)	711,805,572
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	**2,450,459,825**	**3,969,333,725**

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 tăng 56.656 triệu đồng tương ứng tăng 22,68% do tăng chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Tân Bình và Công ty CP Điện tử Bình Hòa .

- Giá vốn 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 tăng 64.740 triệu đồng tương ứng tăng 38,22% chủ yếu tăng tại Công ty CP Viettronics Tân Bình ;

- Doanh thu tài chính 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 giảm 2.100 triệu đồng tương ứng giảm 32,09% do năm 2021 bị ảnh hưởng của dịch Covid – 19 dẫn đến lãi suất ngân hàng giảm;

- Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 giảm 1.910 triệu đồng tương tứng giảm 82,26% do dịch Covid -19 dẫn đến lãi suất vay giảm.

- Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 giảm 6.236 triệu đồng tương ứng giảm 14,96% do giảm chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Tân Bình và Công ty CP Viettronics Thủ Đức.

- Thu nhập khác và chi phí khác 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 giảm dẫn đến lợi nhuận khác giảm 81 triệu đồng tương ứng giảm 14,79% do Giảm chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Thủ Đức.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 tăng 617 triệu tương ứng tăng 27,51% do chủ yếu tại Công ty CP điện tử Biên Hòa;

- Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại 6 tháng đầu năm 2021 so với 6 tháng đầu năm 2020 giảm 1.713 triệu đồng tương ứng giảm 240,68% do 6 tháng đầu năm 2021 Công ty mẹ hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn chủ yếu tại Cty CP Viettronics Tân Bình và Công ty CP Viettronics Thủ Đức.

- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 so với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 giảm 1.519 triệu đồng tương ứng giảm 38,27%.

III. Giải trình cơ sở ngoại trừ.

- Trên Báo cáo hợp nhất đã kiểm toán năm 6 tháng đầu năm 2021, Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY(UHY) có đưa cơ sở ngoại trừ.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức (Công ty con) đã được kiểm toán, các kiểm toán viên đã đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ về Báo cáo này do Công ty chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận cho các khoản công nợ, Công ty chưa thực hiện, đánh giá trích dự phòng bổ sung cho các khoản đầu tư tài chính dài hạn, phải thu khách hàng và phải thu về cho vay ngắn hạn liên quan đến Công ty Cổ phần Viettronic Thủ Đức 1 (VTD1), đồng thời, chưa thực hiện trích lập dự phòng giảm giá một số mặt hàng tồn kho chậm luân chuyển, chưa thực hiện khấu hao cho một số tài sản cố định và phân bổ công cụ dụng cụ được chuyển về từ Công ty TNHH Công nghệ LED Ánh sáng mới trong năm 2015.Trong báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 của Tổng Công ty, chúng tôi chưa được soát xét các vấn đề liên quan đến ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại các Công ty con này. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 của Tổng Công ty.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Viettronics Công Nghiệp (Công ty con) đã được kiểm toán với "ý kiến kiểm toán ngoại trừ" do Công ty chưa đánh giá giá trị cần trích lập dự phòng các khoản phải thu quá hạn thanh toán, phải thu khó đòi. Trong báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 của Tổng Công ty, chúng

tôi chưa được soát xét các vấn đề liên quan đến ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại các Công ty con này. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 của Tổng Công ty.

- Các ý kiến loại trừ trên được thể hiện trên báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của các Công ty CP Viettronics Thủ Đức, Công ty CP Viettroncis Công nghiệp, do các công ty này có các khoản tồn tại từ rất lâu, Tổng công ty đang yêu cầu người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty trên báo cáo và xử lý các việc trên.

Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam giải trình làm rõ thêm sự biến động một số chỉ tiêu cơ bản trên các báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 so với BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 để Quý cơ quan, các cổ đông và các nhà đầu tư có thêm thông tin.

Trân trọng kính báo cáo.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nơi nhận:
- Như trên.
- Lưu VT, TCKT.

M.S.D.N: 0100103351 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM Q. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Hải Vinh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100103351
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021.08.24 14:02:25+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 11.0.0